TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HÀ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:15/2021/QĐST-HNGĐ	*Hải Hà, ngày 23 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ – TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 07/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021 về việc "*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị Nguyễn Ngọc C1, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số nhà 44a, phố N1, thị trấn Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Anh Nguyễn Văn K1, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Trung đoàn X xã Q2, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Văn K1 và chị Nguyễn Ngọc C1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 11/3/2005 tại UBND thị trấn Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Nay anh, chị yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, xét thấy hai bên tự nguyện ly hôn vì tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh K1 và chị C1 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: anh Nguyễn Văn K1 và chị Nguyễn Ngọc C1 có hai con chung là cháu Nguyễn Thùy T1, sinh ngày 30/7/2006 và cháu Nguyễn Phương T2, sinh ngày 07/10/2014. Nay ly hôn anh, chị thỏa thuận: chị Nguyễn Ngọc C1 sẽ nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cả 02 cháu đến khi đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn K1 sẽ có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Phương T2 số tiền 2.000.000đ/tháng kể từ tháng 3 năm 2021 đến khi cháu T2 đủ 18 tuổi và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở. Xét thỏa thuận về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung của anh Nguyễn Văn K1 và chị Nguyễn Ngọc C1 là hợp pháp cần được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: anh Nguyễn Văn K1 và chị Nguyễn Ngọc C1 tự thỏa thuận, nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Văn K1 và chị Nguyễn Ngọc C1 thỏa thuận chị Nguyễn Ngọc C1 sẽ chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

[5] Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn K1 và chị Nguyễn Ngọc C1.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Ngọc C1 có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai cháu Nguyễn Thùy T1, sinh ngày 30/7/2006 và cháu Nguyễn Phương T2, sinh ngày 07/10/2014 từ tháng 03 năm 2021 cho đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Văn K1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Phương T2 số tiền 2.000.000đ/tháng, kể từ tháng 3 năm 2021 đến khi cháu T2 đủ 18 tuổi và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: anh Nguyễn Văn K1 và chị Nguyễn Ngọc C1 tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Ngọc C1 phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị C1 đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0006950 ngày 24/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà. Chị C1 đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hải Hà;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Hải Hà;
- UBND thị trấn Q1, huyện Hải Hà,;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hương Lan